

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Bảo hiểm y tế Học sinh sinh viên năm học 2015-2016

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế đã được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 13/6/2014 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2015;

Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch giữa Bộ Y tế và Bộ Tài chính số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 02/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện chính sách Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 03/03/2015 của UBND TP. HCM về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1111/QĐ-BHXH ngày 25/10/2011 của Tổng giám đốc BHXH Việt Nam về việc ban hành Quy định quản lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; Quyết định số 1018/QĐ-BHXH ngày 10/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý thu bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT);

Liên Sở Giáo dục và Đào tạo – Bảo hiểm xã hội Thành Phố Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện công tác thu bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên tại các trường học trên địa bàn thành phố năm học 2015-2016 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG, MỨC ĐÓNG BHYT:

1. Đối tượng tham gia:

Học sinh, sinh viên (HSSV) (ngoại trừ những em đã tham gia BHYT các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT) đang học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đều là đối tượng có trách nhiệm tham gia BHYT bắt buộc.

2. Mức đóng BHYT HSSV:

Theo quy định mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở (1.150.000 đồng) nhân với số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT. Năm học 2015 - 2016 thực hiện từ 01/10/2015 đến 31/12/2016 (15 tháng), cụ thể như sau : 4,5% x 1.150.000 đồng x 15 tháng = 776.250 đồng (Tuỳ thời gian cụ thể của từng khoá học mà tính ra số tháng tương ứng).

Trong đó:

- | | |
|---------------------------------|-----------------|
| - Học sinh, sinh viên đóng 70% | = 543.375 đồng. |
| - Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% | = 232.875 đồng. |

Để bảo đảm việc phát hành thẻ BHYT cho HSSV trước ngày thẻ có hiệu lực, nhà trường nộp danh sách HSSV tham gia BHYT kèm file dữ liệu và chuyển nộp tiền vào tài khoản của cơ quan BHXH chậm nhất **ngày 10/09/2015**.

Tuy nhiên, do là năm học đầu tiên thực hiện BHYT HSSV theo Luật BHYT sửa đổi, đồng thời tạo tiền đề cho công tác thu BHYT những năm sau theo đúng quy định. Năm học 2015 – 2016 Nhà trường có thể tổ chức thu BHYT HSSV thành 02 đợt sau:

+ Đợt 1: Thu 06 tháng từ ngày 01/10/2015 – 31/03/2016, cụ thể như sau: $4,5\% \times 1.150.000 \text{ đồng} \times 06 \text{ tháng} = 310.500 \text{ đồng}$. (Nhà trường có trách nhiệm nộp tiền vào tài khoản của cơ quan BHXH chậm nhất ngày 10/9/2015).

Trong đó:

- Học sinh, sinh viên đóng 70% = 217.350 đồng.
- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% = 93.150 đồng.

+ Đợt 2: Thu 09 tháng từ ngày 01/04/2016 – 31/12/2016, cụ thể như sau : $4,5\% \times 1.150.000 \text{ đồng} \times 09 \text{ tháng} = 465.750 \text{ đồng}$. (Nhà trường có trách nhiệm nộp tiền vào tài khoản của cơ quan BHXH chậm nhất ngày 20/3/2016).

Trong đó:

- Học sinh, sinh viên đóng 70% = 326.025 đồng.
- Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% = 139.725 đồng.

Khi Nhà nước điều chỉnh mức đóng BHYT, điều chỉnh mức lương cơ sở thì HSSV và ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung phần chênh lệch đối với thời gian còn lại mà HSSV đã đóng BHYT.

HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ; thân nhân công an nhân dân ...) nếu hết giá trị sử dụng ghi trên thẻ và không tiếp tục tham gia theo nhóm đối tượng khác, thì tham gia BHYT theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo, đến hết thời hạn chung là ngày 31/12/2016.

3. Phương thức đóng: Các trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT của các đối tượng, tổ chức thu tiền đóng BHYT HSSV theo quy định tại khoản 2 trên đây, chuyển nộp cho cơ quan BHXH (theo mẫu đính kèm).

4. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT:

Theo quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014, cụ thể như sau:

4.1. Đối với học sinh khối cấp 1, cấp 2, cấp 3 (trừ học sinh lớp 12) và sinh viên (trừ năm cuối): Thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT từ ngày 01/10/2015 hoặc từ ngày hết hạn của thẻ BHYT được cấp trong năm học trước đến ngày 31/12/2016.

Riêng đối với học sinh lớp một nếu sinh trước tháng 9 thẻ có giá trị thẻ từ 01/10/2015 đến 31/12/2016; nếu sinh sau tháng 9 giá trị thẻ từ đầu tháng sinh đó (01/10, 01/11 hoặc 01/12/2015) đến 31/12/2016.

4.2. Đối với học sinh lớp 12 và sinh viên năm cuối: Thời hạn sử dụng ghi trên thẻ BHYT từ ngày 01/10/2015 hoặc từ ngày hết hạn của thẻ BHYT được cấp trong năm học trước đến ngày 30/9/2016.

Lưu ý:

+ Trường hợp tham gia lần đầu hoặc tham gia không liên tục với giá trị sử dụng của thẻ BHYT được cấp trong năm học trước từ 3 tháng trở lên trong năm tài chính, thì thẻ BHYT có thời hạn sử dụng sau 30 ngày kể ngày đóng BHYT.

+ Trong thời gian cấp thẻ, nếu có nhu cầu cần khám chữa bệnh thì liên hệ cơ quan BHXH nơi đang tham gia để được cấp giấy xác nhận tạm thời

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT:

1. Phạm vi bảo hiểm y tế HSSV bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu – Khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú - nội trú - tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT:

Theo quy định của Luật BHYT, Nghị định số 105/2014/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC.

HSSV được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Bệnh viện tuyến quận, huyện và tương đương; các Bệnh viện đa khoa tuyến Tỉnh và tương đương theo danh sách của cơ quan BHXH cung cấp trên trang web: <http://bhxhtphcm.gov.vn/>

Mức hưởng BHYT: được căn cứ vào Điều 22 của Luật BHYT và Điều 4 Chương II Nghị định số: 105/2014/NĐ-CP ngày 15/11/2015 và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Trích, sử dụng và quyết toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu BHYT HSSV:

3.1. Tỷ lệ được trích:

Thực hiện quy định tại Điều 17 Chương VI Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non: bằng 5% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi đang theo học tại cơ sở. Nhà trường lập danh sách (theo mẫu) gửi cơ quan BHXH.

b). Đối với cơ sở giáo dục khác: bằng 7% tổng thu quỹ BHYT tính trên tổng số học sinh, sinh viên đang theo học tại nhà trường có tham gia BHYT (kể cả HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác).

3.2. Điều kiện được trích: Các cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục có tổ chức y tế cơ quan có hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT) được cấp kinh phí từ quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ít nhất một người chuyên trách hoặc kiêm nhiệm hoặc hợp đồng lao động thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên, trình độ tối thiểu là trung cấp y. *Trường hợp không đủ điều kiện về cán bộ y tế, đề nghị nhà trường ký biên bản hợp tác hỗ trợ chuyên môn với Trạm y tế phường, xã gần nhà trường, trên cơ sở đó cơ quan BHXH sẽ cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.*

- Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập.

- Đã đóng đủ tiền BHYT trong kỳ (ngoại trừ các cơ sở giáo dục mầm non).

3.3 Cấp kinh phí:

Vào tháng đầu năm học hoặc khóa học, cơ quan BHXH thực hiện trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho các cơ sở giáo dục sau khi nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.

3.4. Nội dung chi chăm sóc sức khỏe ban đầu:

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 18, Chương IV Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC:

- Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, học sinh, sinh viên khi bị tai nạn thương tích và các bệnh thông thường trong thời gian học;

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục;

- Chi mua văn phòng phẩm, tủ tài liệu phục vụ việc quản lý hồ sơ sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên;

- Chi mua sách, tài liệu, dụng cụ phục vụ hoạt động tuyên truyền, giảng dạy, giáo dục ngoại khoá về chăm sóc, tư vấn sức khỏe, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hoá gia đình tại cơ sở giáo dục;

- Các khoản chi khác để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục.

3.5. Quản lý và thanh quyết toán kinh phí:

- Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí từ quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT có trách nhiệm sử dụng cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, không được sử dụng vào các mục đích khác.

- Đối với các cơ sở giáo dục công lập thực hiện hạch toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

- Đối với cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí của cơ sở giáo dục ngoài công lập và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có).

- Cơ sở giáo dục được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định tại mục này không phải quyết toán với tổ chức Bảo hiểm xã hội nhưng có trách nhiệm báo cáo về việc sử dụng kinh phí khi tổ chức Bảo hiểm xã hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

- Số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

3.6. Hồ sơ gồm:

a) Đối với cơ sở giáo dục mầm non:

- Mẫu 01/BHYT và hồ sơ kèm theo bao gồm:

+ Quyết định thành lập Phòng y tế/Trạm y tế/Bộ phận y tế: 1 bản sao;

+ Văn bằng chuyên môn (trình độ tối thiểu là trung cấp y): 1 bản sao;

+ Hợp đồng lao động/Quyết định tuyển dụng, phân công: 1 bản sao.

- Mẫu số 01b/BHYT: Bảng đề nghị số tiền trích chuyển hàng quý/năm.

- Mẫu số 03/BHYT: Danh sách các trẻ em dưới 6 tuổi đang theo học mầm non có thẻ BHYT.

- Mẫu số 84a/HD: Hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Mẫu số 84b/HD: Thanh lý hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho trẻ em dưới 6 tuổi.

b) Đối với các cơ sở giáo dục còn lại khác:

- Mẫu 01/BHYT và hồ sơ kèm theo bao gồm:

+ Quyết định thành lập Phòng y tế/Trạm y tế/Bộ phận y tế: 1 bản sao;

+ Văn bằng chuyên môn (trình độ tối thiểu là trung cấp y): 1 bản sao;

+ Hợp đồng lao động/Quyết định tuyển dụng, phân công: 1 bản sao.

- Mẫu số 03/BHYT: Danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác (HSSV có thẻ BHYT bắt buộc thuộc nhóm đối tượng khác: lưu học sinh; thân nhân Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Cơ yếu; HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo... đã được cấp thẻ BHYT nhà trường lập danh sách riêng kèm theo bản photocopy thẻ BHYT còn giá trị nhằm theo dõi và tính chung vào tỷ lệ tham gia của nhà trường để được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu).

- Mẫu số 84a/HD: Hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho học sinh sinh viên.

- Mẫu số 84b/HD: Thanh lý hợp đồng trích chuyển kinh phí CSSKBD cho học sinh sinh viên.

c) Hồ sơ kèm theo mẫu 01/BHYT các cơ sở giáo dục nộp 1 lần (lần đầu) và phải thông báo cho cơ quan BHXH ngay khi có thay đổi.

4. Kinh phí thu BHYT HSSV:

Kinh phí chi cho công tác thu BHYT-HS bằng 4% trên tổng số tiền BHYT thực thu. Nhà trường sử dụng nguồn kinh phí này chi cho bộ phận thu, phát hành thẻ BHYT-HS của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Nhà trường:

- Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng tính nhân văn, tính cộng đồng của chính sách BHYT, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT của học sinh, sinh viên theo quy định của Luật BHYT. Xác định việc tổ chức thu BHYT học sinh là trách nhiệm của mỗi nhà trường, đảm bảo các trường có 100% học sinh tham gia BHYT.

- Phối hợp với cơ quan BHXH tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn này đúng tiến độ thời gian, chất lượng và hiệu quả.

- Xem chỉ tiêu tham gia BHYT HSSV là một chỉ tiêu đánh giá thi đua hàng năm của Nhà trường.

- Nhà trường thành lập bộ phận thu, phát hành thẻ BHYT HSSV (Hiệu trưởng, kế toán, nhân viên y tế...) có trách nhiệm:

. Tổ chức thu tiền và lập danh sách HSSV tham gia BHYT (theo mẫu đính kèm) chuyển về cho cơ quan BHXH đúng với thời gian quy định.

. Nhận thẻ và phát hành thẻ BHYT đến HSSV.

. Liên hệ với BHXH điều chỉnh thẻ BHYT nếu có sai sót, bảo vệ quyền lợi cho HSSV được hưởng theo qui định khi tham gia BHYT...

. Chi thù lao cho trường học bằng 4% trên tổng số tiền thực thu từ HSSV theo hướng dẫn của Sở GD & ĐT.

- Trường hiện đang tham gia BHXH cho CCVC và giáo viên tại cơ quan BHXH nào thì tham gia BHYT HSSV tại cơ quan BHXH đó (các trường hợp khác với quy định trên, sẽ có văn bản hướng dẫn phân cấp riêng).

- Lập danh sách (kèm file dữ liệu) đối với các em học sinh dưới 14 tuổi chưa được cấp CMND (kể cả những em đã được cấp thẻ BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo Luật BHYT), để cơ quan BHXH in thẻ học sinh chuyển lại cho nhà trường dán ảnh và đóng dấu giáp lai. Khi đi khám bệnh xuất trình thẻ BHYT và thẻ học sinh có dán ảnh để được hưởng quyền lợi BHYT theo quy định.

2. Trách nhiệm Cơ quan BHXH:

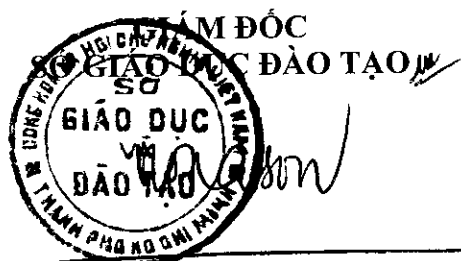
Phối hợp chặt chẽ với Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai thực hiện hướng dẫn BHYT HSSV theo đúng thời gian và quy định của Luật BHYT; tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp làm công tác thu BHYT tại các trường.

Tiếp nhận hồ sơ tham gia, thẩm định hồ sơ, xử lý dữ liệu... và cấp thẻ BHYT đảm bảo kịp thời, đúng quy định

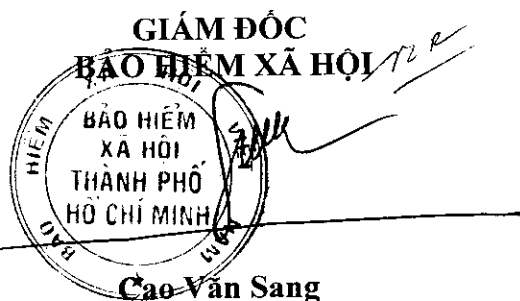
Chuyển kinh phí 7% chăm sóc sức khỏe ban đầu và 4% thù lao cho công tác thu BHYT HSSV vào tài khoản của nhà trường theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các trường báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng Công tác Học sinh Sinh viên); BHXH Thành phố (Phòng Thu) để được hướng dẫn, giải quyết.

Nhằm thực hiện tốt Luật Bảo hiểm y tế, đề nghị Hiệu trưởng các trường, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc BHXH các quận, huyện, tổ chức triển khai thực hiện để đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định của Pháp Luật và kế hoạch triển khai Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố của Ủy ban nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh./.



Lê Hồng Sơn



Cao Văn Sang

Nơi nhận:

- BHXH Việt Nam; UBND TP. HCM (để báo cáo);
- Sở Y Tế; Sở Tài chính (để phối hợp);
- Các trường học trên địa bàn thành phố;
- Các phòng chức năng Sở GD&ĐT; BHXH/TP;
- Phòng GD&ĐT, BHXH quận, huyện;
- Đăng tải trên Website BHXHTPHCM và của Sở GD&ĐT;
- Lưu VT, P.Thu (T, 02b)